

Số: /QĐ-UBND

Hà Sơn, ngày tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập 08 tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã Hà Sơn.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÀ SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương 19/06/2015; Luật sửa đổi Bổ sung một số điều của luật Tổ Chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật an toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ tỉnh Thanh Hóa về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 4216/KH-UBND ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 3716/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 176 /QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của UBND tỉnh Thanh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 68/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 của UBND huyện Hà Trung về Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Hà Trung đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Văn bản số 804/UBND-VHTT ngày 05/4/2022 của UBND huyện Hà Trung về việc hướng dẫn thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã và Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn huyện Hà Trung;

Theo đề nghị của Công chức Văn phòng - Thống kê, Công chức VHXX và sau khi đã thống nhất với các ban ngành, đơn vị có liên quan.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập 8 Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã Hà Sơn gồm các ông, bà có tên sau:

I. Thôn Vĩnh An			
1	Nguyễn Trọng Ngoạn	Trưởng thôn	Tổ trưởng

2	Nguyễn Văn Phương	Trưởng Ban CTMT	Tổ phó
3	Lê Thị Hoa	Chi hội trưởng PN	Tổ viên
4	Lê Thị Hồng Gấm	Bí thư Chi đoàn	Tổ viên
5	Mai Văn Cương	Tổ trưởng tổ ANTT	Tổ viên
II. Thôn Hà Hợp			
1	Nguyễn Mạnh Hùng	Trưởng thôn	Tổ trưởng
2	Trịnh Duy Khân	Trưởng Ban CTMT	Tổ phó
3	Đỗ Thị Hồng	Chi hội trưởng PN	Tổ viên
4	Trịnh Duy Khân	Bí thư Chi đoàn	Tổ viên
5	Nguyễn Bá Giang	Tổ trưởng tổ ANTT	Tổ viên
III. Thôn Chí Phúc			
1	Nguyễn Văn Hoạt	Trưởng thôn	Tổ trưởng
2	Nguyễn Văn Luyện	Trưởng Ban CTMT	Tổ phó
3	Thịnh Thị Hiền	Chi hội trưởng PN	Tổ viên
4	Lê Văn Quý	Bí thư Chi đoàn	Tổ viên
5	Nguyễn Thị Vy	Phó bí thư ĐTN	Tổ viên
IV. Thôn Cẩm Cường			
1	Lê Xuân Phúc	Trưởng thôn	Tổ trưởng
2	Nguyễn Thị Nhung	Chi hội trưởng PN	Tổ viên
3	Đoàn Văn Định	Bí thư Chi đoàn	Tổ viên
4	Lê Thị Kim Anh	Phó bí thư ĐTN	Tổ viên
5	Đỗ Văn Kiên	Tổ trưởng tổ ANTT	Tổ viên
V. Thôn Quý Tiển			
1	Trần Xuân Thủy	Trưởng thôn	Tổ trưởng
2	Đặng Văn Thanh	Trưởng Ban CTMT	Tổ phó
3	Vũ Thị Mùi	Chi hội trưởng PN	Tổ viên
4	Phạm Thị Xuân	Bí thư Chi đoàn	Tổ viên
5	Đặng Văn Mao	Tổ trưởng tổ ANTT	Tổ viên
VI. Thôn Ngọc Sơn			
1	Trần Đức Hợp	Trưởng thôn	Tổ trưởng
2	Lê Thị Loan	Trưởng Ban CTMT	Tổ phó
3	Nguyễn Thị Ngọc Dung	Bí thư Chi đoàn	Tổ viên
4	Lê Thị Út Thu	Phó bí thư ĐTN xã	Tổ viên
5	Trần Hữu Dục	Tổ trưởng tổ ANTT	Tổ viên
VII. Thôn Giang Sơn 9			
1	Nguyễn Huy Trường	Trưởng thôn	Tổ trưởng
2	Lê Văn Việt	Trưởng Ban CTMT	Tổ phó
3	Trần Văn Tú	Bí thư Chi đoàn	Tổ viên
4	Phạm Thị Giang	Phó bí thư ĐTN	Tổ viên
5	Trần Văn Tùng	Tổ trưởng tổ ANTT	Tổ viên

VIII. Thôn Giang Sơn 10			
1	Lê Thành Nhân	Trưởng thôn	Tổ trưởng
2	Ngô Thị Nga	Chi hội trưởng PN	Tổ viên
3	Lê Đức Duy	Bí thư Chi đoàn	Tổ viên
4	Trần Mai Châm	Phó bí thư ĐTN	Tổ viên
5	Cao Văn Toàn	Tổ trưởng tổ ANTT	Tổ viên

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

Bám sát các nhiệm vụ của cấp trên và địa phương, cần cụ thể hóa những việc làm cụ thể, mục tiêu đạt được, thời gian hoàn thành, trong đó triển khai một số nội dung như sau:

2.1. Thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về công tác chuyển đổi số đến người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

2.2. Trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất, người dân trên địa bàn ứng dụng công nghệ số, thương mại điện tử, dịch vụ công trực tuyến, các dịch vụ chuyển đổi số trong y tế, giáo dục, thanh toán không dùng tiền mặt,.....

Cụ thể là:

- Về chính quyền số:

+ Thông tin, tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn về việc sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; sử dụng các dịch vụ số do các cơ quan nhà nước cung cấp; tương tác với chính quyền thông qua môi trường số, góp phần đẩy mạnh chuyển đổi số tại địa phương.

+ Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ người dân trên địa bàn sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

+ Hướng dẫn, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng chống dịch bệnh Covid-19: PC-Covid, phản ánh, kiến nghị trên Tổng đài 1022 Thanh Hóa, Smart Thanh Hoa, số sức khỏe điện tử,...

- Về kinh tế số:

+ Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân trên địa bàn đăng ký tham gia các sàn thương mại điện tử như “voso.vn”, “postmart.vn”,.....

+ Hướng dẫn, hỗ trợ đưa 100% sản phẩm OCOP tại địa phương lên các sàn giao dịch thương mại điện tử.

+ Hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất, quảng bá sản phẩm, dịch vụ trên các trang thông tin điện tử, sàn thương mại điện tử, mạng xã hội (Zalo, facebook,...).

+ Hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất, người dân lựa chọn, ứng dụng công nghệ số phù hợp trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Về xã hội số:

+ Tuyên truyền nâng cao nhận thức, hướng dẫn cho người dân về chuyển đổi số, các ứng dụng công nghệ thông tin thông qua các cuộc họp thôn, bản, khu phố, các cuộc họp của các tổ chức đoàn thể chính trị (Đoàn Thanh niên, Hội phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân,...) và lực lượng học sinh trong các trường học,....

+ Hướng dẫn, hỗ trợ người dân ứng dụng CNTT, sử dụng internet, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, thanh toán không dùng tiền mặt, học trực tuyến và các ứng dụng thông minh khác,...

+ Hướng dẫn người dân mở tài khoản thanh toán điện tử.

+ Hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu như: thanh toán không dùng tiền mặt (các dịch vụ thiết yếu như tiền điện, nước, các dịch vụ y tế, học phí, viễn thông,...); sử dụng các dịch vụ y tế số (đăng ký sổ sức khỏe điện tử, đăng ký khám chữa bệnh từ xa, đăng ký khám chữa bệnh trực tuyến, thanh toán các dịch vụ khám, chữa bệnh không dùng tiền mặt...); sử dụng các dịch vụ giáo dục số (tương tác giữa phụ huynh với nhà trường thông qua môi trường số; thanh toán học phí không dùng tiền mặt,...); bảo hiểm xã hội số; phòng chống dịch, ... thông qua các nền tảng số. + Hướng dẫn người dân tạo lập hòm thư điện tử (email), để trao đổi giao dịch trên Internet và với sử dụng các dịch vụ công trực tuyến,....

Thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và kinh phí hoạt động nếu có theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Công chức Văn phòng -TK, các ông bà có tên tại điều 1, các cơ quan, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ;
- UBND huyện (B/c);
- Phòng VH&TT huyện (B/c);
- Lưu: VT, VPTK.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Định

